

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

a) Giới thiệu về dự án:

- Tên dự án: Cầu, đường GTNT ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ

b) Các căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Quyết định số 2970/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc phê duyệt dự án Cầu, đường GTNT ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi;

- Căn cứ Quyết định số 3061/QĐ-UBND ngày 20/06/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công Cầu đường GTNT ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi;

- Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ về việc điều chỉnh khoản 7, Điều 1, Quyết định số 897/ QĐ-UBND ngày 19/3/2025; khoản 2, khoản 9 Điều 1, Quyết định số 716/ QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành;

- Căn cứ Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ về việc điều chỉnh khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 11, khoản 12, Điều 1, Quyết định số 2970/ QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

- Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 28/08/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ về việc điều chỉnh phụ lục kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Cầu, đường GTNT ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi kèm Quyết định số 3061/QĐ-UBND ngày 20/06/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành

c) Địa điểm xây dựng và hiện trạng mặt bằng: ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành (nay là ấp Chăng Mật, xã Hưng Mỹ, tỉnh Vĩnh Long)

Quy mô xây dựng, giải pháp thiết kế:

* Quy mô xây dựng:

1. Phần cầu:

- Thiết kế mới 01 cầu bê tông cốt thép. Tổng chiều dài toàn cầu L=12,6m. Cầu gồm 1 nhịp giản đơn dầm BTCT dự ứng lực.

+ Chiều dài nhịp 12m.

+ Tường đầu: $0.25 \times 2 = 0.5\text{m}$

- + Khe co dẫn: $0.05 \times 2 = 0.1\text{m}$
- Tải trọng thiết kế: 0.5 HL93.
- Chiều rộng toàn cầu: 6,5 m; trong đó:
 - + Chiều rộng phần xe chạy: 5,5m.
 - + Chiều rộng lan can, gờ chắn: $0,5\text{m} \times 2 = 1,0\text{m}$.
- Chiều rộng toàn cầu: 6,5m; trong đó:
 - + Bề rộng phần xe chạy: 5,5m.
 - + Chiều rộng gờ lan can, tay vịn: $0.5 \times 2 = 1,0\text{m}$.

2. Phần đường vào cầu:

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 364 m. Trong đó đường dẫn dài 351,4m; cầu bê tông dài 12,6m.

- Phần đường 20m đầu cầu:
 - + Bề rộng mặt đường: 5,5m.
 - + Bề rộng nền đường: 6,5m.
 - + Bề rộng lề đường: $0,5\text{m} \times 2 = 1,0\text{m}$.
- Phần đường sau 20m đầu cầu:
 - + Bề rộng mặt đường: 3,5m.
 - + Bề rộng nền đường: 5,0m.
 - + Bề rộng lề đường: $0,75\text{m} \times 2 = 1,5\text{m}$
- Mặt đường cấp cao A2, láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3kg/m².

3. Phần đường chính:

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 100m, trong đó Nhánh chính dài L1=80m; Nhánh phụ dài L2=20m.

- Cấp đường: Đường giao thông nông thôn cấp B.
- Tốc độ tính toán: 20km/h
- Bề rộng nền đường: 5,0m. Độ dốc mái taluy: 1/1,5.
- Bề rộng mặt đường: 3,5m. Độ dốc ngang: 3%.
- Bề rộng lề đường: $0,75\text{m} \times 2$, đắp bằng đất dính K=0,90. Độ dốc ngang: 4%.
- Mặt đường cấp cao A2, láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3kg/m².
- Thiết kế mới 1 bọng bê tông cốt thép, đường kính D1000; chiều dài 15m.
- Di dời di dời hệ thống cấp nước sinh hoạt ra khỏi phạm vi ảnh hưởng của công trình

(gói thầu riêng)

* **Giải pháp thiết kế:** Theo hồ sơ thiết kế được duyệt (kèm theo E-HSMT)

2. Thời hạn hoàn thành: 120 ngày.

*** Ghi chú:**

- Giá gói thầu được duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã bao gồm giá trị với mức thuế suất là 8%.

- Khi tham gia dự thầu: Yêu cầu Nhà thầu có văn bản nêu rõ mức thuế suất áp dụng cho gói thầu này để Tổ chuyên gia có cơ sở đánh giá.

- Trường hợp Nhà thầu không có văn bản nêu rõ mức thuế suất áp dụng cho gói thầu này thì Tổ chuyên gia sẽ đánh giá Giá dự thầu của Nhà thầu đã bao gồm thuế suất VAT 8%.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian từ khi khởi công công trình tới khi hoàn thành hợp đồng bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng trong vòng 120 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt (kèm theo E-HSMT)

1. Quy định kỹ thuật chính xác và rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để các nhà thầu đáp ứng một cách thực tế và cạnh tranh các yêu cầu của Chủ đầu tư mà không đặt điều kiện cho E-HSMT của Nhà thầu. Quy định kỹ thuật phải được soạn thảo để không làm hạn chế cạnh tranh, đồng thời nêu rõ các yêu cầu về trình độ tay nghề, vật tư và hiệu suất sử dụng của các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp. Quy định kỹ thuật cần yêu cầu rằng tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

2. Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

3. Chủ đầu tư được đưa ra yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Trường hợp cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự,

có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có);

5. Đấu thầu bền vững: Trường hợp có yêu cầu về đấu thầu bền vững thì chủ đầu tư cần đưa ra quy định bảo đảm sự thân thiện với môi trường, xã hội (sử dụng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị được chứng nhận nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng; biện pháp thi công nhằm hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực tới mặt bằng, khu vực thi công...) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.

6. Đối với phạm vi công việc gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra, các yêu cầu về kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của các công việc này. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn thi công nhà thầu phải đáp ứng, tuy nhiên, các tiêu chuẩn này không nhằm mục đích hạn chế sự tham gia của nhà thầu. Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản, E-HSMT không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật cần thể hiện các mức độ đáp ứng yêu cầu về kết quả đầu ra tương ứng với số tiền bị giảm trừ giá trị thanh toán trong quá trình khai thác công trình; yêu cầu về chất lượng, độ bền công trình và các yêu cầu khác.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt (kèm theo E-HSMT)

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			